

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 10/2024/HSPT
Ngày: 30/01/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN TUẤN LONG

2/ Bà LÊ THỊ HIỀN

- *Thư ký phiên tòa:* Bà VÕ TÚ NGỌC – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông VÕ KHÔI TUÂN - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 180/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN VĂN H - Sinh năm 1992 tại K

Nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa

Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn K (sinh năm: 1971) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1970)

Vợ: Ngô Thị Thanh P – Sinh năm: 1996

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:*

Bà **Đương Thị Xuân H** – Sinh năm 1987

Trú tại: Thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, thường trú thôn V, xã C, huyện C có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 và tự mua xe ô tô tải (loại dưới 3,5 tấn) để kinh doanh vận chuyển hàng hóa.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/11/2022, H điều khiển xe ô tô biển số 79C-A lưu hành trên đường liên thôn của xã C theo hướng Đông - Tây để về nhà. Khi đến gần khu vực nhà của mình nằm ở bên trái đường, H cho xe giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu báo rẽ. Khi đầu xe ô tô vừa chớm sang đường ngược chiều khoảng 0m50 thì từ bên trái phần đường ngược chiều cách khoảng 50m có xe mô tô 79Z1-B do Dương Lâm B, sinh ngày 10/01/2005 đang điều khiển chạy đến. Nghĩ khoảng cách còn xa đủ an toàn nên H quyết định tăng ga cho chuyển hướng nhanh qua đường để vào bên trong sân nhà, tuy nhiên trong lúc di chuyển, thùng xe bên trái của ô tô đã bị kẹt vào trụ cổng của nhà nên xe ô tô dừng lại và phần đuôi xe vẫn còn nằm trên đường, làm cho anh B điều khiển xe mô tô di chuyển đến không xử lý kịp nên xe mô tô 79Z1-B đã va chạm vào góc sau bên phải đuôi xe ô tô, khiến B cùng xe mô tô ngã xuống đường. Sau tai nạn, B được chở đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hoà nhưng đã tử vong ngoại viện.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 515 ngày 14/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hoà kết luận: Nguyên nhân tử vong của Dương Lâm B là: Đa chấn thương.

Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HSST ngày 29/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H 1 năm 3 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về vật chứng vụ án, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 31/8/2023, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 31/8/2023, đại diện hợp pháp của bị hại Dương Lâm B là bà Dương Thị Xuân H có đơn kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H và đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn H xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo đề ngày 31/08/2023 được bị cáo Nguyễn Văn H và đại diện hợp pháp của bị hại – bà Dương Thị Xuân H nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện C vào cùng ngày. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết các đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 04/11/2022, khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79C-A chuyển hướng rẽ sang bên trái đường liên thôn thuộc thôn V, xã C, huyện C để vào nhà, do không chú ý quan sát nên bị cáo đã điều khiển xe va vào trụ cổng, khiến xe ô tô dừng lại và phần đuôi xe vẫn nằm lại trên đường, gây va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 79Z1-B do anh Dương Lâm B điều khiển. Việc chuyển hướng xe của bị cáo không đảm bảo điều kiện an toàn cho người đi ngược chiều, dẫn đến hậu quả làm người bị hại Dương Lâm B chết do đa chấn thương. Như vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng của công dân, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ dân quân tại địa phương, sau phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 33.000.000 đồng để bù đắp tổn thất về tinh thần đối với gia đình người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Dương Thị Xuân H có đơn kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét thái độ ăn năn hối cải và hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Vụ tai nạn nói trên có nguyên nhân do lỗi của bị cáo Nguyễn Văn H, tuy nhiên vào thời điểm xảy ra tai nạn, người bị hại Dương Lâm B điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng có uống rượu bia với nồng độ cồn 130,6 mg/dL. Bản thân người bị hại chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định, tuy đây không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn

đến vụ tai nạn nhưng cũng phần nào thể hiện khả năng hạn chế trong xử lý tình huống của bị hại khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên đường.

Bị cáo Nguyễn Văn H là lao động chính trong gia đình; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại thêm cho gia đình người bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin cho được hưởng án treo. Bị cáo có thời gian tham gia lực lượng dân quân tự vệ địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và buộc bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Do đó, có căn cứ để sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H và đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và đại diện hợp pháp của bị hại – bà Dương Thị Xuân H, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN VĂN H 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 2 năm 6 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Cam Tân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản

án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn H và đại diện hợp pháp của bị hại – bà Dương Thị Xuân H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- Công an huyện Cam Lâm
- VKSND huyện Cam Lâm
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm
- TAND huyện Cam Lâm
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Vụ GDKT1 - TANDTC
- Bị cáo + NTGTT khác
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH